Số: 442/QĐ-BVYHCT&PHCN
Thời gian ký: 20/11/2023 10:39:12 +07:00

BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG KHÁNH HÒA
PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

BÁO CÁO THU - CHI TÀI CHÍNH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 442 /QĐ-BVYHCT&PHCN ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng)

(Đvt: đồng)

STT	Nội dung	Định Mức NSNN	Thu - chi	Ghi chú
I	**Nguồn kinh phí ngân sách cấp**	**Thu**	**Chi**	
	Nguồn kinh phí không thường xuyên	**1,077,800,000**	**583,801,900**	
-	Kinh phí lễ, tết	386,400,000	386,400,000	
-	KP chi hỗ trợ tiền ăn bệnh nhân theo NQ30	200,000,000	118,401,900	
-	KP hỗ trợ theo Nghị quyết 17	92,400,000		
-	Kinh phí chương trình PHCNDVCĐ	60,000,000	60,000,000	
-	Kinh phí bảo hiểm cháy nổ	19,000,000	19,000,000	
-	Kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực	320,000,000		
II	**Nguồn thu sự nghiệp**			
	Tổng số thu BHYT BV đề nghị quyết toán 9 tháng đầu năm 2023		**27,285,603,995**	
1	**Tổng thu**		**27,356,222,532**	
-	Thu BHYT tạm ứng kinh phí KCB 9 tháng đầu năm 2023		22,713,389,649	
-	Thu viện phí		4,082,260,583	
-	Thu khác		560,572,300	
2	**Tổng chi thường xuyên**		**23,438,941,181**	
1	Tiền lương và các khoản phụ cấp theo lương		12,214,155,905	
2	Các khoản đóng góp (BHXH, BHYT,BHTN, KPCĐ)		2,792,759,754	
3	Thanh toán dịch vụ công cộng (điện, nước, nhiên liệu, môi trường)		1,118,219,828	
4	Văn phòng phẩm		177,992,500	
5	Phụ cấp đường sữa độc hại		339,629,700	
6	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc (cước phí điện thoại, bưu chính, thuê bao THC, cước phí internet, tuyền truyền quảng cáo…)		71,509,996	
7	Chi phí thuê mướn (thuê phương tiện vận chuyển, thuê đào tạo lại cán bộ, thuê mướn khác)		92,509,100	
8	Sửa chữa, bảo dưỡng tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạn tầng gồm:		*1,896,989,667*	
-	Chi phí thuê phần mềm quản lý BV + phần mềm bệnh án điện tử		286,000,000	

-	Sửa chữa tài sản; bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị y tế và các công trình hạ tầng cơ sở của Bệnh viện gồm: tài sản và thiết bị chuyên dùng, nhà cửa, các thiết bị công nghệ thông tin, tài sản và thiết bị văn phòng, đường điện cấp thoát nước, các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác.		1,610,989,667	
9	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn gồm:		*4,193,487,531*	
-	Chi thuốc đã sử dụng		3,403,076,931	
-	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn khác (chi đồng phục nhân viên, bảo hộ lao động, nước giặt xả vải, chi mua giấy gói thuốc đông y…)		438,691,600	
-	Mua CCDC (máy xông khí dung, quạt…)		351,719,000	
10	Công tác phí		66,540,200	
11	Phúc lợi tập thể (tàu xe nghỉ phép hàng năm)		5,243,000	
12	Chi khác gồm:		*469,904,000*	
-	Chi trợ cấp thôi việc (Nguyễn Thế Anh, Lương Thị Tin, Vũ Thị Thu Hà)		107,900,980	
-	Chi tiền phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật năm 2022		14,375,000	
-	Chi khác (chi phí ngoại kiểm, các hoạt động Tết cổ truyền, làm hộp đèn, may rèm, nước uống, chi phí ngoại kiểm, làm bảng hiệu hộp đèn….)		347,628,020	
3	**Chênh lệch thu - chi thường xuyên**		**3,917,281,351**	
-	Trích CCTL(5%) theo QCCTNB		195,864,068	
-	Trích quỹ PTHĐSN(25%) theo QCCTNB		979,320,338	
-	Trích quỹ khen thưởng theo QCCTNB		200,000,000	
-	Trích quỹ phúc lợi theo QCCTNB		950,000,000	
-	Trích quỹ bổ sung thu nhập trong đó:		**1,153,382,960**	
+	Đã tạm chi TNTT lần 1 năm 2023 - ngày 31/3/2023		713,606,920	
+	Đã tạm chi TNTT lần 2 năm 2023 - ngày 20/7/2023		439,776,040	
-	**Chênh lệch thu - chi còn lại**		**438,713,986**	
III	**Báo cáo công nợ tiền thuốc**			
1	Công nợ thuốc năm 2022 mang sang		2,604,942,345	
2	Nhập thuốc 9 tháng		3,538,317,990	
3	Thanh toán công nợ thuốc		4,499,994,686	
4	Công nợ thuốc chuyển sang quí IV		1,643,265,649	
IV	**Báo cáo nguồn cải cách tiền lương**			
1	Nguồn CCTL năm 2022 chuyển sang năm 2023		10,005,392,705	
2	Đã trích bổ sung đến 30/09/2023		6,464,881,401	
4	Chi bù lương và các khoản theo lương tháng 7+8		474,457,200	
5	Còn phải trích bổ sung theo kiến nghị của thanh tra Sở Y tế theo thông báo số 4992/TB-SYT ngày 08/12/2022		3,066,054,104	

Ghi chú:

Đã chi TNTT phần kinh phí \năm 2022 đợt 1 - ngày 31/8/2023		406,142,868	
Đã chi TNTT phần kinh phí năm 2022 đợt 2 - ngày 28/9/2023		668,443,470	
Cộng		**1,074,586,338**	